

**BẠN CẦN BIẾT
MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CẤP
PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP
(Luật lý lịch tư pháp 2009)**

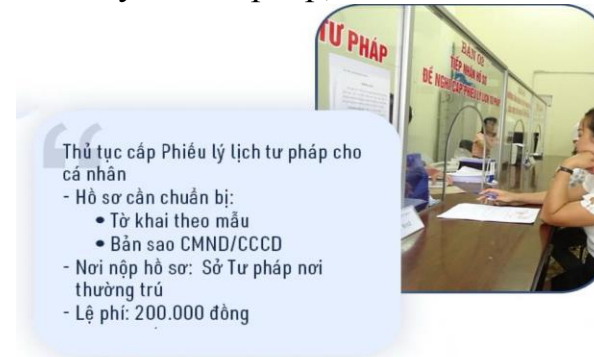


**I. THỦ TỤC YÊU CẦU CẤP
PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP SỐ 1
(Điều 45)**

1. Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nộp:

a. Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (theo mẫu quy định của Bộ Tư pháp).

a) Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp;



Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân

- Hồ sơ cần chuẩn bị:
 - Tờ khai theo mẫu
 - Bản sao CMND/CCCD
- Nơi nộp hồ sơ: Sở Tư pháp nơi thường trú
- Lệ phí: 200.000 đồng

2. Cá nhân nộp Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp và các giấy tờ kèm theo tại các cơ quan sau:

a) Công dân Việt Nam nộp tại Sở Tư pháp nơi thường trú; trường hợp không có nơi thường trú thì nộp tại Sở Tư pháp nơi tạm trú; trường hợp cư trú ở nước ngoài thì nộp tại Sở Tư pháp nơi cư trú trước khi xuất cảnh;

b) Người nước ngoài cư trú tại Việt Nam nộp tại Sở Tư pháp nơi cư

trú; trường hợp đã rời Việt Nam thì nộp tại Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

3. Cá nhân có thể ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật; trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền.

4. Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 3 Điều 7 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 khi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì gửi văn bản yêu cầu đến Sở Tư pháp nơi người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thường trú hoặc tạm trú; trường hợp không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì gửi đến Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia. Văn bản yêu cầu phải ghi rõ địa chỉ cơ quan, tổ chức, mục đích sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp và thông tin về người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009.

II. THỦ TỤC CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP SỐ 2 (Điều 46)

1. Cơ quan tiến hành tố tụng quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp gửi văn bản yêu cầu đến Sở Tư pháp nơi người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thường trú hoặc tạm trú; trường hợp không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp hoặc người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là người nước ngoài đã cư trú tại Việt Nam thì gửi văn bản yêu cầu đến Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia. Văn bản yêu cầu phải ghi rõ thông tin về cá nhân đó theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009.

Trong trường hợp khẩn cấp, người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng có thể yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua điện thoại, fax hoặc bằng các hình thức khác và có trách nhiệm gửi văn bản yêu cầu trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

2. Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cho cá nhân được thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2

Điều 45 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 thì không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

III. THỜI HẠN CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP (Điều 48)

1. Thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 47 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 thì thời hạn không quá 15 ngày.

2. Trường hợp khẩn cấp quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.

IV. TỪ CHỐI CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP (Điều 49)

Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có quyền từ chối cấp

Phiếu lý lịch tư pháp trong các trường hợp sau:

1. Việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp không thuộc thẩm quyền;

2. Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người khác mà không đủ điều kiện quy định tại Điều 7 và khoản 3 Điều 45 của Luật Lý lịch tư pháp năm 2009;

3. Giấy tờ kèm theo Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không đầy đủ hoặc giả mạo.

Trường hợp từ chối cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do./.



